KINH BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC CỦA BẢY ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG _QUYỂN THƯỢNG_

Hán dịch: Đời Đường_Tam Tạng Sa Môn NGHĨA TỊNH dịch ở Phật Quang Nội Tự.

Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời, Đức Bạc Già Phạm du hoá các nước, đến thành **Quảng Nghiêm** ngay dưới cây **Nhạc Âm** cùng với chúng Đại Bật Sô gồm tám ngàn người đến dự. Ba vạn sáu ngàn vị Bồ Tát Ma Ha Tát, tên của các vị ấy là: **Mạn Thù Thất Lợi** Bồ-Tát, **Quán Tự Tại** Bồ Tát, **Từ Thị** Bồ Tát, **Thiện Hiện** Bồ Tát, Đại Tuệ Bồ Tát, **Minh Tuệ** Bồ Tát, **Sơn Phong** Bồ Tát, **Biện Phong** Bồ Tát, **Trì Diệu Cao Phong** Bồ Tát, **Bất Không Siêu Việt** Bồ Tát, **Triệt Diệu Âm** Bồ Tát, **Thường Tư Duy** Bồ Tát, **Chấp Kim Cương** Bồ Tát... Các vị Đại Bồ Tát của nhóm như vậy đều là bậc Thượng Thủ và các quốc vương, đại thần, Bà La Môn, Cư Sĩ, tám Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân, vô lượng Đại Chúng cung kính vây quanh để nghe nói Pháp: Chặng đầu, chặng giữa, chặng sau tốt lành, văn nghĩa xảo diệu, thuần một tướng Phạm Hạnh trắng trong thanh tịnh viên mãn, bày dạy lợi vui đều khiến cho đầy đủ Hạnh Nguyện vi diệu, hướng đến Đại Bồ Đề.

Bấy giờ Mạn Thù Thất Lợi Pháp Vương Tử Bồ Tát Ma Ha Tát nương theo Uy Thần của Đức Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cung kính bạch Phật rằng:"Thế Tôn! Nay có vô lượng đại chúng Trời Người vì nghe Pháp nên đều đã vân tập. Tuy Đức Phật Thế Tôn, từ lúc mới phát ý cho đến nay, hết thảy vô lượng số kiếp nhiều như bụi nhỏ, cõi nước của chư Phật, không có gì không biết. Nguyện vì chúng con với các chúng sanh trong thời Tượng Pháp vị lai, Từ Bi diễn nói tướng sai biệt của Danh Hiệu, Bản Nguyện, Công Đức, cõi nước trang nghiêm phương tiện khéo léo của chư Phật khiến cho các người nghe, tiêu trừ nghiệp chướng, cho đến Bồ Đề được Bất Thoái Chuyển"

Khi ấy Đức Thế Tôn khen Mạn Thù Thất Lợi Bồ Tát rằng:"Lành thay ! Lành thay Mạn Thù Thất Lợi! Ông dùng Đại Bi thương nhớ vô lượng hữu tình bị nghiệp chướng, mọi loại bệnh tật, lo buồn khổ não, được an vui cho nên khuyến thỉnh Ta nói Danh Hiệu, Bản Nguyện, Công Đức, cõi nước trang nghiêm của chư Phật. Đây là do sức Uy Thần của Như Lai khiến phát ra câu hỏi này.Nay ông hãy lắng nghe ! Suy nghĩ cho thật khéo ! Ta sẽ vì ông mà nói"

Mạn Thù Thất Lợi nói:"Nguyện xin giảng nói, chúng con ưa thích lắng nghe".

Đức Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi:"Ở phương Đông, cách đây hơn bốn Căng-già hà sa cõi Phật, có thế giới tên là **Quang Thắng**, Đức Phật hiệu là **Thiện Danh Xưng Cát Tường Vương** Như Lai, Ứng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Trượng Phu, Điều Ngự Sĩ, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn, có vô lượng ức chúng **Bất Thoát Bồ Tát** vây quanh, an trụ trên tòa Sư Tử bảy báu thắng diệu trang nghiêm, hiện tại đang nói Pháp.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Cõi nước của Đức Phật ấy nghiêm sức trong sạch, dài rộng bằng phẳng khoảng trăm ngàn Du Thiện Na, dùng vàng của cõi **Thiệm Bộ** làm đất. bằng phẳng, mềm mại, mùi thơm như hương của cõi Trời, không có các nẻo ác với

tên của người nữ, cũng không có ngói, gạch, cát, đá, gai góc. Cây báu bày thành hàng, hoa quả sum suê tươi tốt, Phần lớn có ao tắm đều dùng vàng, bạc, trân châu, đủ loại báu để trang sức thêm bậc

Mạn Thù Thất Lợi ! Bồ-tát của nước đó đều hóa sinh ở hoa sen bảy báu. Chính vì thế cho nên kẻ trai lành, người nữ thiện có lòng tin trong sạch đều nên phát nguyện sinh về cõi nước của Đức Phật ấy.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ấy từ lúc mới phát tâm hành Đạo Bồ Tát thời phát ra tám Nguyện lớn. Thế nào là tám?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Vô Thượng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị các bệnh khổ bức bách thân thể, bệnh nóng sốt, các bệnh sốt rét, Cổ Đạo, Yểm Mỵ, Khởi Thi Quỷ...gây não hại. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên hết thảy bệnh khổ thảy đều tiêu diệt, cho đến chứng được Vô Thượng Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh bị mù, điếc, câm, ngọng, cùi hủi, điên cuồng, mọi bệnh vây khốn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên đầy đủ các căn, tiêu diệt mọi bệnh, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị tham sân si ràng buộc, tạo tội Vô Gián với các hạnh ác, chê bai Chính Pháp, chẳng tu mọi Thiện...sẽ bị đọa vào Địa Ngục chịu các sự khổ đau. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên khiến cho tội Vô Gián với các nghiệp chướng thảy đều tiêu diệt, không còn có chúng sanh bị đọa vào nẻo ác, thường thọ nhận sự an vui thù thắng của Trời Người, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị thiếu thốn quần áo, thức ăn, Anh Lạc, giường nằm, tiền của, trân bảo, hương hoa, kỹ nhạc. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên của cải sinh sống đã bị thiếu hụt... đều được đầy đủ, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ năm: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh hoặc bị gông cùm, xiềng xích cột trói thân ấy với bị đánh đập, chịu các khổ não. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên được thoát khỏi hết thảy nỗi khổ, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ sáu: NguyệnTa đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh ở nơi chỗ nạn hiểm bị các thú ác, gấu heo, gấu chó, sư tử, cọp, beo, chó sói, rắn, bọ cạp gây xâm não, muốn chặt đứt mạng sống... Lúc chịu nỗi khổ lớn liền cất tiếng kêu lớn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên đều được thoát khỏi hết thảy nỗi sợ hãi, các nhóm thú ác đều khởi tâm hiền lành, thường được an vui, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ bảy: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh nhân việc đấu tranh kiện tụng mà sinh lo âu bực bội. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên việc đấu tụng được giải tán, cùng hướng tâm hiền lành đến với nhau, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tám: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh vào trong sông biển gặp phải gió ác lớn thổi ghe thuyền ấy, không có bến bãi để làm chỗ nương về nên rất lo sợ. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên được tùy tâm đến chốn an ổn, thọ nhận các khoái lạc, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là tám Nguyện lớn vi diệu mà Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ấy lúc hành Đạo Bồ Tát đã phát ra.

Lại nữa, đức Thế Tôn ấy từ lúc mới phát Tâm thường dùng sức Định thành tựu chúng sinh, cúng dường chư Phật, nghiêm tịnh cõi Phật, Bồ-tát quyến thuộc thảy đều viên mãn. Phước Đức này chẳng thể nghĩ bàn, tất cả Thanh Văn với các Độc Giác dầu trải qua nhiều kiếp, nói chẳng thể hết, chỉ trừ Như Lai với **Bổ Xứ Bồ Tát**.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, hoặc vua, đại thần, trưởng giả, cư sĩ...tâm mong cầu Phước Đức, chặt đứt các phiền não mà xưng tên của Đức Phật ấy, đọc tụng Kinh Điển này. Đối với Đức Như Lai ấy, chí tâm tôn trọng, cung kính, cúng dường... thì hết thảy tội, nghiệp chướng ác với các bệnh khổ thảy đều tiêu diệt. Có các Nguyện Cầu không có gì không tùy theo ý, được Bất Thoái Chuyển, cho đến Bồ Đề".

_ Lại nữa Mạn Thù Thất Lợi! Ở phương Đông cách đây hơn năm Hằng Hà sa cõi Phật, có Thế Giới tên là **Diệu Bảo**, Đức Phật hiệu là **Bảo Nguyệt Trí Nghiêm Quang Âm Tự Tại Vương** Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, có vô lượng ức Bồ Tát vây quanh. Hiện tại đang nói Pháp, đều diễn nghĩa vi diệu sâu xa của Đại Thừa.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Như Lai ấy từ lúc mới phát Tâm hành Đạo Bồ Tát đã phát ra tám Nguyện lớn. Thế nào là tám?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh vì việc kinh doanh, nông nghiệp với buôn bán khiến cho tâm nhiễu loạn, bỏ việc tu tập Pháp lành thù thắng của Bồ Đề. Ở trong sinh tử chẳng thể rời lìa, mỗi mỗi đều chịu nhận vô biên khổ não. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên quần áo, thức ăn uống, vật dụng sinh sống, vàng, bạc, trân bảo, tùy theo nguyện được đầy đủ, hết thảy Căn lành đều được tăng trưởng, cũng chẳng buông lìa Tâm Bồ Đề, đều được thoát khỏi nỗi khổ trong các nẻo ác, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời đối với hết thảy chúng sinh ở mười phương giới, nếu bị nóng lạnh, đói khát bức bách, thân chịu khổ não lớn. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên nghiệp tội đời trước thảy đều tiêu diệt, buông các khổ não, thọ nhận niềm vui của Người Trời, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời ở mười phương giới nếu có người nữ bị tham dâm, phiền não thường che lấp Tâm ấy, liên tục mang thai, rất ư chán ghét, đến lúc sinh sản chịu khổ não lớn. Nếu danh tự của Ta được tạm nghe qua tai, hoặc lại xưng niệm, do sức đó cho nên mọi khổ đều trừ. Buông bỏ thân này xong thường làm nam tử, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh hoặc cùng với cha mẹ, anh em trai, chị em gái, vợ con, quyến thuộc và các bạn thân... đi đến chốn hiểm nạn, bị giặc xâm đoạt, chịu các khổ não, mà tạm nghe tên của Ta, hoặc lại xưng niệm, do sức đó cho nên thoát khỏi mọi nạn, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ năm: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh đi trong đêm tối làm các sự nghiệp, bị Quỷ Thần ác gây não loạn, rất buồn khổ mà tạm nghe tên của Ta, hoặc lại xưng niệm, do sức đó cho nên từ chỗ tối gặp nơi sáng, các Quỷ Thần ác khởi ý Từ Bi, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ sáu: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh làm các việc ác ấy, chẳng tin Tam Bảo, Trí Tuệ kém cỏi, chẳng tu Pháp lành, đều chẳng tu tập năm Căn, năm Lực, bảy Giác Chi, tám Chính Đạo, Niệm, Định, Tổng Trì. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, do sức đó cho nên Trí Tuệ tăng dần, thảy đều tu học **ba mươi bảy Phẩm**, tin sâu Tam Bảo, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ bảy: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, ý ưa thích thấp kém, tu hành rồi trụ nơi đạo Nhị Thừa, quay lưng với Vô Thượng Thắng Diệu Bồ Đề. Nếu hay chí tâm xưng tên của Ta, buông bỏ Nhị Thừa, thấy nơi Vô Thượng Giác, được Bất Thoái Chuyển, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tám: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh thấy Kiếp sắp hết, khi lửa muốn khởi lên, rất lo sợ, khổ não, buồn khóc. Do sức nghiệp ác của thân trước nên phải chịu mọi nỗi khổ này, không có chỗ nương về, nếu

hay chí tâm xưng tên của Ta thì hết thảy nỗi buồn khổ thảy đều tiêu diệt, nhận được sự trong mát. Từ cõi này chết đi, sẽ hóa sinh trong hoa sen ở cõi Phật của Ta, thường tu Pháp lành, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là tám Nguyện lớn vi diệu mà Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ấy khi hành Đạo Bồ Tát đã phát ra.

Lại cõi Phật mà Đức Như Lai ấy cư ngụ, rộng rãi, nghiêm tịnh, đất bằng phẳng như lòng bàn tay, cây hương màu nhiệm của cõi Trời xếp thành hàng, hoa Trời che rợp khắp, nhạc Trời thường hoà tấu, chuông mõ màu nhiệm của cõi Trời tuỳ theo nơi treo khắp, vật báu cõi Trời trang nghiêm Tòa Sư Tử, vật báu của cõi Trời trang sức các thềm bậc, ao tắm màu nhiệm. Đất ở cõi đó mềm mịn, không có các thứ ngói, gạch, cũng không có người nữ với các phiền não, đều là các chúng Bồ Tát Bất Thoái hóa sinh trong hoa sen. Nếu khi khởi niệm cần ăn uống, quần áo với các vật dụng khác thì tùy theo ý hiện ra trước mặt, cho nên gọi là **Diệu Bảo** Thế Giới.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, quốc vương, vương tử, đại thần, phụ tướng, trung cung, cung nữ.... ngày đêm sáu thời ân trọng chí tâm cung kính cúng dường Đức Phật Thế Tôn ấy với xưng danh hiệu, kèm làm hình tượng, hương hoa, âm nhạc, hương đốt, hương bột, hương xoa bôi để làm phụng hiến. Trong sạch nghiêm khiết ở trong bảy ngày giữ tám phần Trai Giới, đối với các chúng sinh khởi ý Từ Bi, nguyện sinh về cõi ấy, thì Đức Phật Thế Tôn đó với các Bồ Tát hộ niệm cho người này, tất cả nghiệp tội thảy đều tiêu diệt, được Bất Thoái Chuyển nơi Vô Thượng Bồ Đề. Nơi tham lam, giận dữ, ngu si dần được mỏng bớt, không có các bệnh khổ, tăng thêm tuổi thọ, tùy theo mong cầu đều được như ý, oan gia đấu tranh đều sinh vui vẻ. Buông bỏ thân này xong được sinh về cõi nước ấy, hoá sinh trong hoa sen hóa. Nguay lúc sinh ra thời Niệm, Định, Tổng Trì thảy đều biết rõ.

Mạn Thù Thất Lợi ! Như vậy nên biết danh hiệu của Đức Phật ấy có vô lượng Công Đức. Nếu người được nghe thì đều thành tựu Nguyện mong cầu".

_ Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Ở phương Đông cách đây hơn sáu Hằng Hà sa cõi Phật có Thế Giới tên là **Viên Mãn Hương Tích**, Đức Phật hiệu là **Kim Sắc Bảo Quang Diệu Hạnh Thành Tựu** Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác có vô lượng ức vạn Bồ Tát vây quanh, hiện đang nói Pháp.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Như Lai ấy từ lúc mới phát Tâm hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn. Thế nào là bốn ?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc chứng Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi loại nghiệp giết hại, chặt đứt các mạng sống. Do nghiệp ác này chịu khổ địa ngục, giả sử được làm người thì bị chết yểu chịu nhiều bệnh, hoặc gặp nước, lửa, dao, chất độc gây hại phải bị chết khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy nghiệp ác thảy đều tiêu diệt, không có bệnh, sống lâu, chẳng bị chết đột ngột, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh làm các nghiệp ác, trộm cắp tiền vật của người khác nên bị đọa vào nẻo ác. Giả sử được làm người thì sinh trong gia đình nghèo túng, thiếu thốn thức ăn quần áo, thường chịu các sự khổ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy nghiệp ác thảy đều tiêu diệt, không còn bị thiếu quần áo thức ăn uống, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh lấn hiếp, kinh thường lẫn nhau, cùng gây oán thù. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên đều sanh tâm hiền lành giống như cha mẹ, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh bị tham dục, giận dữ, ngu si ràng buộc, hoặc ở trong bảy chúng nam nữ Xuất Gia, Tại

Gia... hủy phạm các chỗ học do Đức Như Lai đã chế, làm các nghiệp ác phải đọa Địa Ngục chịu các khổ báo. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy nghiệp ác thảy đều tiêu diệt, chặt đứt các phiền não, kính phụng Thi La (Śīla: Thanh Lương Giới), khéo hay phòng hộ thân, miệng, ý, vĩnh viễn không còn thoái chuyển, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là bốn loại Nguyện lớn vi diệu mà Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ấy khi hành Đạo Bồ Tát đã phát ra.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Lại nữa, cõi Phật mà Đức Như Lai ấy cư ngụ, rộng rãi, nghiêm tịnh, đất bằng phẳng như lòng bàn tay đều do vật báu tạo thành, thường có hơi thơm như Chiên Đàn màu nhiệm. Lại dùng cây hương xếp bày thành hàng, vật báu thuộc nhóm ngọc màu nhiệm, Anh Lạc, Ma Ni ...của cõi Trời treo rủ khắp nơi. Có nhiều ao tắm được trang sức bằng vật báu của cõi Trời, nước thơm tràn đầy, đầy đủ mọi Đức. Ở bốn bên ao ấy, treo tơ lụa màu nhiệm. Ngã tư thông nhau, tám lối đi tùy theo nơi chỗ mà trang nghiêm. Hết thảy chúng sinh không có các phiền não với lo buồn đau khổ, cũng không có người nữ. Phần lớn là các chúng Bồ Tát ở bốn **Trụ Địa**. Âm nhạc thắng diệu, không đánh tự kêu, diễn nói Pháp sâu xa vi diệu của Đại Thừa. Nếu có chúng sinh nghe được âm thanh này đều được Vô Thượng Bồ Đề chẳng thoái lui

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Như Lai ấy do sức Nguyện, phương tiện khéo léo xa xưa mà thành tựu cõi Phật trang nghiêm viên mãn, ngồi trên tòa Bồ Đề tác niệm như vầy:"*Ở đời vị lai, nếu có chúng sinh bị tham sân si ràng buộc, mọi bệnh bức bách, oan gia được dịp thuận tiện hãm hại, hoặc lúc chết đột ngột, lại do nghiệp ác đọa trong Địa Ngục chịu nhiều đau khổ*". Đức Phật ấy thấy các chúng sinh bị khổ não này, vì trừ nghiệp chướng cho nên nói Thần Chú này khiến họ thọ trì thì ở trong đời hiện tại được lợi ích lớn, lìa hẳn mọi khổ, trụ Bồ Đề.

Liền nói Chú là:

"Đát điệt tha, tất đệ tất đệ, tô tất đệ, mô chiết nễ, mộc sát nễ, mục đế, tỳ mục đế, am mạt lệ ,tỳ mạt lệ, mang yết lệ, hứ lan nhược yết tỳ, hạt lạt đát na yết tỳ, tát bà át tha, sa đãn nễ, bát la ma át tha, sa đãn nễ, mạt nại tế, mạt ha mạt nại tế, át bộ đế, át thất bộ đế, tỳ đà bà duệ, tô bạt nê, bạt la ham ma, cồ hiệp khư, bạt la ham ma trụ hiệp đế, tát bà át thế số, a bát la táp đế tát, bạt đát la. A bát sát để hát đế, chiết đổ sát sắt trí, bột đà câu chi, bà hiệp đế, nạp ma bà bà, đát tha yết đa nam, toa ha".

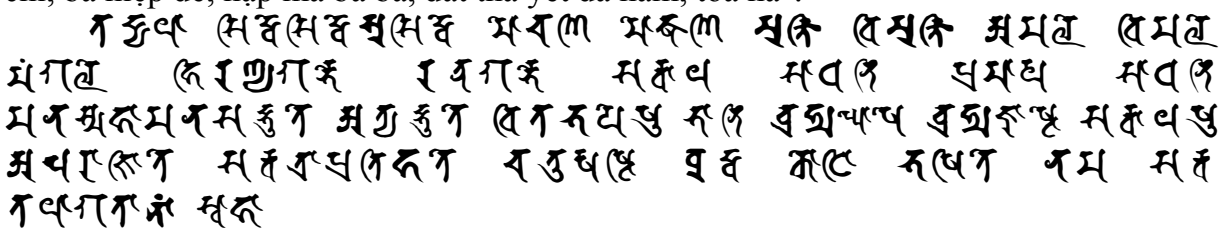

Tadyathā: Siddhe siddhe susiddhe_ mocaṇi mokṣaṇi _ mukti vimukti _ amale vimale maṃgale _ hiraṇya-garbhe ratna-garbhe _ sarvārtha sādhani_ pramārtha sādhani _ manas mahā-manas _ adbhute atyadbhute _ vītabhayeṣu bhāni _ brahma-ghoṣe brahma-juṣṭe _ sarvārthaṣu aparājite _ sarvatra apratihate _ catur-ṣaṣṭi buddha koṭi bhaṣite _ nama sarva tathāgatānāṃ svāhā

Khi Đức Thế Tôn thuyết **Đại Lực Đại Minh Chú** này thời trong Chúng: hết thảy các hàng Đại Bồ Tát, bốn Đại Thiên Vương, Thích, Phạm Vương.... khen rằng:"Lành thay! Lành thay ! Đấng Đại Bi Thế Tôn hay nói **Đại Lực Thần Chú** của Như Lai thời quá khứ như vậy, vì muốn lợi ích cho vô lượng chúng sinh, làm khô cạn biển phiền não, lên bờ Niết-bàn, trừ khử tật bệnh, đều mãn nguyện cầu".

Đức Phật bảo Đại Chúng:"Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, quốc vương, vương tử, đại thần, phụ tướng, cung trung, thể nữ... mong cầu Phước Đức. Đối với Thần Chú này khởi Tâm kính tin, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc vì người khác diễn nói nghĩa ấy. Đối với các Hàm Thức, khởi Tâm Đại Bi, ngày đêm sáu thời dâng hương hoa đèn đuốc, ân trọng cúng dường, tắm gội sạch sẽ, giữ tám Trai Giới, chí thành niệm tụng niệm thì hết thảy vô biên nghiệp chướng rất nặng thảy đều tiêu diệt. Ở trong thân hiện tại lìa khỏi các phiền não, lúc mạng muốn hết thời được chư Phật hộ niệm, liền được hóa sinh trong hoa sen ở nước ấy".

_ Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Ở phương Đông cách đây hơn bảy Hằng Hà sa cõi Phật có Thế Giới tên là **Vô Ưu**, Đức Phật hiệu là **Vô Ưu Tối Thắng Cát Tường** Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác. Ngày nay hiện đang ở đấy vì Chúng nói Pháp.

Lại nữa, cõi Phật mà Đức Như Lai ấy cư ngụ, rộng rãi, nghiêm tịnh, đất bằng phẳng như lòng bàn tay đều do vật báu tạo thành, nhỏ nhiệm trơn bóng mềm mịn, thường có hơi thơm, không có tiếng khổ, lìa các phiền não. Cũng không có nẻo ác với tên của người nữ. Nơi nơi đều có ao tắm với thềm bậc bằng vàng chứa đầy nước thơm, cây báu bày thành hàng, hoa quả sum suê tươi tốt âm nhạc thắng diệu không đánh tự kêu... ví như Công Đức trang nghiêm của nước **Vô Lượng Thọ** ở Thế Giới **Cực Lạc** tại phương Tây.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Thế Tôn ấy, khi hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn. Thế nào là bốn ?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh thường bị lo khổ ràng buộc. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy lo buồn với các khổ não thảy đều tiêu diệt, sống lâu an ổn, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo các nghiệp ác, sinh tại chốn Vô Gián tối tăm, trong Địa Ngục lớn chịu các khổ não. Do thân trước của kẻ ấy nghe tên Ta, lúc bấy giờ thân của Ta phát ra ánh sáng, chiếu đến người bị khổ, do sức đó cho nên kẻ ấy khi thấy ánh sáng thời hết thảy nghiệp chướng thảy đều tiêu diệt, thoát khỏi mọi khổ, sinh trong cõi Người Trời, tùy theo ý nhận các sự vui sướng, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh tạo các nghiệp ác: sát sanh, trộm cướp, tà dâm...nên ngay thân hiện tại bị khổ vì dao gậy, bị đọa vào nẻo ác. Giả sử thân người thì bị đoản thọ, nhiều bệnh, sinh trong nhà nghèo hèn, thảy đều thiếu thốn quần áo thước ăn uống, thường chịu các khổ lạnh nóng, đói khát... thân không có sắc sáng, chiêu cảm quyến thuộc đều chẳng hiền lương. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức ấy cho nên tùy theo sự nguyện cầu, thảy đều đầy đủ thức ăn uống quần áo, như thân chư Thiên toả ánh sáng đáng yêu, được quyến thuộc tốt lành, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sanh thường bị Dược Xoa, các Quỷ Thần ác gây nhiễu loạn, cướp đoạt tinh khí, chịu các khổ não. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên các hàng Dược-Xoa thảy đều lui tan, đều khởi tâm hiền lành, thoát khỏi mọi khổ, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là bốn loại Nguyện lớn vi diệu mà Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ấy đã phát ra. Nếu có chúng sinh nghe tên của Đức Phật ấy, ngày đêm sáu thời xưng tên, lễ kính, chí tâm cúng dường. Đối với nơi chốn của chúng sinh, khởi Tâm Từ Bi thì nghiệp chướng được tiêu diệt, thoát khỏi lo khổ, không có bệnh, sống lâu, được Túc Mệnh Trí, được hóa sinh trong hoa sen ở các cõi Phật, thường được chư Thiên hộ vệ.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Xưng tên của Đức Phật ấy hay sinh vô lượng Phước Nghiệp như vậy, nhưng Nguyện Lực, Công Đức trang nghiêm thù thắng của Đức Phật ấy thì chẳng phải là chỗ biết của hàng Thanh Văn, Độc Giác chỉ trừ Đấng Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác".

_ Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Ở phương Đông cách đây hơn tám Hằng Hà sa cõi Phật, có Thế Giới tên là **Pháp Tràng**, Đức Phật hiệu là **Pháp Hải Lôi Âm** Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, ngày nay hiện đang nói Pháp.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Cõi Phật mà Đức Phật Thế Tôn ấy cư ngụ, trong sạch không dơ uế. Đất của cõi ấy bằng phẳng do Pha Lê tạo thành, thường có ánh sáng. hơi thơm ngào ngạt, dùng báu **Đế Thanh** làm thành quách, có đường tám ngả, thềm bậc làm bằng vàng bạc; lầu gác, điện, gian nhà, rui mái cao, cửa ra vào, cửa sổ, lan can trang sức đều do mọi vật báu tạo thành. Cây báu thơm của cõi Trời tuỳ theo chỗ xếp bày thành hàng, ở trên cành cây treo dải lụa của cõi Trời, lại có chuông báu treo rủ khắp nơi, gió nhẹ thoảng qua phát ra âm thanh màu nhiệm, diễn xướng **Vô Thường, Khổ, Không, Vô Ngã.** Chúng sinh nghe được, liền buông lìa tập khí do Dục ràng buộc, lần lần tiêu trừ, chứng Định thâm sâu. Hoa thơm màu nhiệm của cõi Trời quấn nhau rực rỡ rơi xuống. Ở bốn mặt của chỗ ấy có tám ao tắm, đáy trải cát vàng, tràn đầy nước thơm.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Cõi Phật ấy không có các nẻo ác, cũng không có người nữ, hoá sinh trong hoa sen không còn phiền não. Đức Phật Như Lai ấy khi hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn. Thế nào là bốn ?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, sinh trong nhà Tà Kiến, chẳng sinh niềm tin trong sạch nơi Phật Pháp Tăng, xa lìa Tâm Vô Thượng Bồ Đề. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên Vô Minh, Tà Tuệ ngày đêm tiêu trừ, đối với Tam Bảo sinh Chính Tín sâu xa, chẳng còn thoái lui, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh, sinh tại biên địa, do gần bạn ác, tạo mọi nghiệp tội, chẳng tu **Thiện Phẩm**, danh tự của Tam Bảo chưa từng lọt qua tai, sau khi chết bị đọa vào ba nẻo ác. Các chúng sinh ấy tạm nghe tên của Ta, do sức đó cho nên nghiệp chướng tiêu trừ, gặp bậc Thiện Tri Thức, chẳng bị đọa vào nẻo ác, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh mà quần áo, thức ăn uống, giường nằm, thuốc men, vật dụng cần thiết để sinh sống...thảy đều thiếu hụt, do nhân duyên này nên rất buồn khổ. Vì tìm cầu cho nên tạo mọi nghiệp ác. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy chỗ thiếu thốn tùy theo niệm đều được, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh do nghiệp ác đời trước mà cùng nhau đấu tranh, làm điều chẳng lợi ích, dùng cung tên, dao gậy gây thương tổn lẫn nhau. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên đều khởi tâm hiền lành chẳng gây tổn hại cho nhau. Niệm chẳng lành còn tự chẳng sinh, huống chi là đối với người lúc trước, muốn chặt đứt mạng của kẻ ấy. Thường hành **Hỷ Xả**, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là bốn loại Nguyện lớn vi diệu của Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ấy khi hành Đạo Bồ Tát đã phát ra. Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, nghe tên của Đức Phật ấy, chí tâm lễ kính, ân cần cúng dường, thọ trì, niệm tụng thì nghiệp chướng được tiêu diệt, được Tâm Bồ Đề chẳng thoái chuyển, đủ Túc Mệnh Trí, sinh đến chỗ nào thường được thấy Phật, không có

bệnh, sống lâu. Sau khi chết được sinh trong nước ấy, quần áo, thức ăn uống, vật dụng để sinh sống... tùy theo niệm đều đến, không có chỗ thiếu thốn.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Thế Tôn ấy có đầy đủ vô lượng Công Đức như vậy. Chính vì thế cho nên chúng sinh thường nên nghĩ nhớ, đừng khiến cho quên mất".

_ Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Ở phương Đông cách đây hơn chín Hằng Hà sa cõi Phật, có Thế Giới tên là **Thiện Trụ Bảo Hải**, Đức Phật hiệu là **Pháp Hải Thắng Tuệ Du Hý Thần Thông** Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, hiện tại đang nói Pháp.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Như Lai ấy khi hành Đạo Bồ Tát thời phát ra bốn Nguyện lớn. Thế nào là bốn ?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi nghiệp ác, gieo trồng cây, cầy bừa làm cỏ... gây tổn hại các sinh mạng. Hoặc lại khởi ý coi thường dối lừa người khác, gây chiến trận binh đao thường làm việc giết hại. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên vật dùng cần thiết để sinh sống chẳng cần phải tìm cầu, tùy theo tâm được đầy đủ, thường tu mọi điều lành, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mười nghiệp ác, tội sát sinh.... do nhân duyên này sẽ bị đọa vào Địa Ngục. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì đều được thành tựu nơi mười **Thiện Đạo**, chẳng bị đọa vào nẻo ác, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh chẳng được tự tại, bị lệ thuộc nơi người khác. Hoặc bị gông cùm xiềng xích ràng buộc, bị gậy đánh đập khổ sở, cho đến cực hình. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên hết thảy ách nạn đều được giải thoát, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có chúng sinh tạo mọi nghiệp ác, chẳng tin Tam Bảo, tuỳ theo sự thấy hư vọng, quay lưng vứt bỏ **chính lý**, yêu thích nẻo Tà, hủy báng Kinh Phật, cho là chẳng phải bậc Thánh nói, cung kính thọ trì Điển Tịch của Ngoại Đạo, tự mình làm và dạy người làm, cùng sinh mê hoặc, nên bị đọa vào Địa Ngục, không có hạn kỳ ra khỏi. Giả sử được làm người thì sinh ở nơi có tám nạn, xa lìa Chính Đạo, mù loà không có con mắt Tuệ. Người như vậy, nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, do sức đó cho nên lúc lâm chung thời chính niệm hiện trước mặt, thoát khỏi mọi nạn, thường sinh ở nước trung tâm, thọ nhận niềm vui thắng diệu, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là bốn loại Nguyện lớn vi diệu mà Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác ấy khi hành Đạo Bồ Tát đã phát ra.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Cõi nước của Đức Phật ấy có Công Đức trang nghiêm, cùng với Thế Giới của của Đức **Thượng Diệu Bảo** Như Lai ngang bằng không có khác.

_ Lại nữa Mạn Thù Thất Lợi:"Ở phương Đông, cách đây hơn mười Hằng Hà sa cõi Phật, có Thế Giới tên là **Tịnh Lưu Ly**, Đức Phật hiệu là **Dược Sư Lưu Ly Quang** Như Lai, Ứng, Chính Đẳng Giác.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đức Phật Thế Tôn ấy từ lúc mới phát tâm hành Đạo Bồ Tát thời phát mười hai Nguyện lớn. Thế nào là mười hai ?

Nguyện lớn thứ nhất: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời tự thân có ánh sáng chiếu vô biên Thế Giới. Dùng ba mươi hai tướng với tám mươi tuỳ hình tốt đẹp để trang nghiêm thân ấy khiến cho các hữu tình như Ta không có khác

Nguyện lớn thứ hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời thân như Lưu Ly, trong ngoài trong suốt, ánh sáng rộng lớn tràn khắp các phương, lưới rực lửa trang nghiêm hơn cả mặt trời mặt trăng, nơi chốn tối tăm trong khoảng giữa núi Thiết Vi đều được thấy nhau. Hoặc ở Thế Giới này, du hành trong đêm tối, những chúng sanh này thấy ánh sáng của Ta đều nương nhờ mở sáng, tùy làm mọi việc.

Nguyện lớn thứ ba: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời dùng vô lượng vô biên phương tiện Trí Tuệ, khiến cho các hữu tình đều được vật thọ dụng không có hết.

Nguyện lớn thứ tư: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình hành Tà Đạo thảy đều khiến dạo chơi trong đường chính của Bồ Đề. Nếu người hành Thanh Văn, Độc Giác Thừa cũng khiến cho an trụ trong Pháp Đại Thừa.

Nguyện lớn thứ năm: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có các hữu tình ở trong Pháp của Ta, tu hành Phạm Hạnh, tất cả đều khiến được chẳng khuyết **Giới**, khéo phòng hộ ba Nghiệp, không có huỷ phạm bị đoạ trong nẻo ác. Giả sử có huỷ phạm mà nghe tên của Ta xong, chuyên niệm thọ trì, chí tâm phát lộ (tỏ bày hối lỗi) liền trở lại được thanh tịnh, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ sáu: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình chẳng đủ các Căn, xấu xí, ngu si, mù, điếc, câm, khèo hai chân, thân cong, lưng gù, hủi lác, điên cuồng, mọi loại bệnh khổ ràng buộc. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm đều được đoan chính, trừ khỏi mọi bệnh.

Nguyện lớn thứ bảy: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình nghèo túng khốn khổ, không có chỗ quay về, mọi bệnh bức bách, không có thuốc, không có thầy. Nếu tạm nghe tên của Ta thì mọi bệnh tiêu tan, quyến thuộc thêm nhiều, không có thiếu tiền của, thân tâm an vui, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ tám: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu có người nữ bị mọi điều khổ của thân nữ gây bức não nên sinh chán lìa, nguyện bỏ thân nữ. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm, liền ở thân đời này chuyển thành nam tử có đủ tướng Trượng Phu, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ chín: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời khiến cho tất cả hữu tình ra khỏi lưới Ma. Lại nhóm có mọi loại Tà Kiến đều sẽ nhiếp thọ khiến sinh Chính Kiến, dần dần khiến tu tập các Hạnh của Bồ Tát, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ mười: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình bị pháp của vua câu thúc, bị nhốt trong lao ngục tối tăm, bị gông cùm xiềng xích, đánh đập cho đến cực hình. Lại có Chúng bị nhiều việc đau khổ áp bức, lo âu, bực bội không có lúc tạm vui. Nếu nghe tên của Ta, dùng sức uy thần Phước Đức của Ta đều được giải thoát tất cả lo khổ, cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ mười một: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình bị lửa đói gây buồn bực, vì cầu thức ăn cho nên tạo các nghiệp ác. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm thì trước tiên Ta sẽ đem thức ăn uống thượng diệu cho tuỳ ý no đủ, sau đó khiến trụ niềm vui thù thắng (Thắng lạc), cho đến Bồ Đề.

Nguyện lớn thứ mười hai: Nguyện Ta đời sau, lúc được Bồ Đề thời nếu các hữu tình, thân không có quần áo, chịu nóng lạnh muỗi mòng bức não. Nếu nghe tên của Ta, chí tâm xưng niệm trì thì tuỳ theo điều ưa thích của kẻ đó liền được mọi loại quần áo thượng diệu, vật trang nghiêm báu, kỹ nhạc, hương, hoa... đều khiến cho đầy đủ, lìa các khổ não, cho đến Bồ Đề.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Đây là mười hai Thượng Nguyện vi diệu mà Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác lúc hành Đạo Bồ Tát đã phát ra.

KINH BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC
CỦA BẢY ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG
QUYỂN THƯỢNG (Hết)

Đại Tạng Kinh _ Tập 14_ No.451

KINH BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC CỦA BẢY ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG _QUYỂN HẠ_

Hán dịch: Đời Đường_Tam Tạng Sa Môn NGHĨA TỊNH dịch ở Phật Quang Nội Tự.

Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Bấy giờ, Đức Phật bảo:"Này **Mạn Thù Thất Lợi** (Mañjuśrī)! Nguyện lớn mà Đức **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai** (Bhaiṣaijya-guru-vaiḍurya-prabha-tathāgata) ấy khi hành Đạo Bồ Tát đã phát ra với Công Đức trang nghiêm của cõi Phật ấy thì Ta ở một kiếp hoặc hơn một kiếp, nói chẳng thể hết.

Cõi Phật ấy hoàn toàn trong sạch, không có các dục nhiễm, cũng không có người nữ với tiếng khổ não của ba nẻo ác, dùng Lưu Ly trong sạch mà làm đất ấy. Cổng thành, cung điện với các hành lang, mái hiên, cửa sổ, màn lưới... đều do bảy báu tạo thành, cũng như công đức trang nghiêm của Thế Giới **Cực Lạc** (Sukha-vati) ở phương Tây.

Ở trong nước ấy có hai vị Bồ Tát Ma Ha Tát, vị thứ nhất tên là **Nhật Quang Biến Chiếu** (Sūrya-prabha), vị thứ hai tên là **Nguyệt Quang Biến Chiếu** (Candra-prabha) là bậc thượng thủ của vô lượng chúng Bồ Tát, đều hay giữ gìn Tạng báu Chính Pháp của Đức Phật ấy.

Thế nên Mạn Thù Thất Lợi! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, cần phải nguyện sinh về Thế Giới của Đức Phật ấy.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có chúng sinh chẳng biết thiện ác, chỉ ôm ấp tham lam, keo kiệt, chẳng biết ban cho (Huệ Thí) với quả báo của việc bố thí, ngu si, kém Trí, không có lòng tin, phần lớn lo cất chứa trân bảo, của cải, siêng năng cực nhọc để giữ gìn, thấy người đến xin thì sinh tâm chẳng vui. Giả sử chẳng được, phải đem ban cho thời như cắt thịt trên thân, rất là đau tiếc.

Lại có vô lượng hữu tình keo kiệt tham lam, gom chứa tiền của, tự mình còn chẳng thể dùng, huống chi là sẽ cung cấp cho cha mẹ, vợ con, đày tớ, người giúp việc với kẻ đến xin. Các hữu tình ấy từ chốn này chết đi, sẽ sinh trong nẻo quỷ đói, hoặc nẻo bàng sinh. Do xưa kia ở nhân gian, từng nghe tên của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, cho nên tuy ở tại nẻo ác, quay trở lại được nhớ nghĩ đến tên của Đức Như Lai ấy, nên liền ở chốn đó mất đi và sinh trong cõi người, được Túc Mệnh Trí, nhớ sợ nỗi khổ trong nẻo ác, chẳng ham thích dục lạc, ưa làm việc ban cho, khen ngợi người bố thí. Hết thảy tài vật không có tâm tham lam keo kiệt, dần dần còn có thể đem đầu, mắt, tay, chân, máu thịt, thân phần... cho người đến xin, huống chi là tài vật khác.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu lại có người quy y Đức Thế Tôn, thọ nhận các chỗ học nhưng phá hoại Giới, uy nghi với hoại Chính Kiến. Có người trì Giới, Chính Kiến nhưng chẳng cầu Đa Văn, đối với nghĩa sâu xa của Khế Kinh do Đức Phật đã nói chẳng thể hiểu rõ. Tuy có kẻ đa văn nhưng ôm ấp kiêu mạn, do tâm Mạn nên tự cho mình đúng còn kẻ khác là sai, nghi ngờ chê bai Chính Pháp, làm bạn đảng của Ma. Người ngu như vậy, tự hành Tà Kiến, lại khiến cho cho vô lượng trăm ngàn câu chi hữu tình bị đọa vào hố nguy hiểm lớn. Nếu từng nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như lai này, do uy lực Bản Nguyện của Đức Như Lai ấy nên ở trong Địa Ngục nhớ danh hiệu của Phật, từ chốn đó chết đi, lại sinh trong nhân gian được Chính

Kiến, tinh tiến, ý ưa thích sự điều hoà hiền lành, bỏ tục xuất gia, ở trong Phật Pháp thọ trì chỗ học không có hủy phạm, chính kiến đa văn, hiểu nghĩa thâm sâu, lìa nơi kiêu mạn, chẳng chê bai Chính Pháp, chẳng làm bạn của Ma, dần dần tu hành các Hạnh Bồ-tát, cho đến Bồ Đề.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Nếu các hữu tình tham lam, keo kiệt, ganh ghét....tạo các nghiệp ác, khen mình chê người. Khi chết sẽ đọa vào trong ba nẻo ác, vô lượng ngàn năm chịu các nỗi khổ đau. Từ chốn ấy kết thúc xong, sinh vào Nhân Gian, hoặc làm bò, ngựa, lạc đà, lừa ...luôn bị roi gậy đánh đập, đói khát ràng buộc tâm, thân thường phải chở nặng , khốn khổ cực nhọc. Nếu được làm người, thì sinh ở chốn hèn kém, làm đày tớ, nô bộc chịu sự sai khiến của kẻ khác, luôn luôn chẳng được tự tại. Do xưa kia trong cõi người, từng nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nhờ sức của căn lành này, nay lại nhớ niệm, chí tâm quy y, dùng Thần Lực của Đức Phật mà thoát khỏi mọi khổ, các căn thông lợi, Trí Tuệ đa văn, luôn cầu Thắng Pháp, thường gặp bạn lành, chặt đứt hẳn lưới Ma, đập nát vỏ vô minh, khô cạn sông phiền não, thoát khỏi tất cả sinh, già, bệnh, chết, lo buồn, khổ não, cho đến Bồ Đề.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Nếu các hữu tình ưa thích sự ngang trái chia lìa, cùng nhau đấu tụng, não loạn ta người. Dùng thân miệng ý tạo các nghiệp ác, triển chuyển thường làm việc chẳng nhiêu ích, mưu hại lẫn nhau. Cáo triệu Thần của hàng núi, rừng, cây, gò mả...giết các chúng sinh, lấy máu thịt ấy cúng tế cho hàng Thần Dạ Xoa, La Sát. Viết tên của người oán hoặc làm hình tượng của họ, dùng Chú Thuật ác mà chú trớ, Yểm Mỵ, Cổ Đạo, Chú, Khởi Thi Quỷ... khiến cho chặt đứt mạng sống và phá hoại thân thể của người ấy. Các hữu tình đó nếu được nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai thì các duyên ác ấy đều chẳng thể gây hại, tất cả triển chuyển đều khởi tâm Từ Bi, lợi ích, an vui, không có ý gây tổn não với tâm nghi ngờ oán hận.... Đối với mình, hết thảy sinh niềm vui biết đủ.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Nếu có bốn Chúng: Bật Sô, Bật Sô Ni, Cận Sự nam, Cận Sự nữ cùng với kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch khác... Nếu hay thọ trì tám chi Trai Giới, hoặc trải qua một năm, hoặc là ba tháng, thọ trì chỗ học. Dùng căn lành này, nguyện sinh về Thế Giới Cực Lạc ở phương Tây, thấy Đức Phật **Vô Lượng Thọ** (Amitāyus-buddha). Nếu nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai nên lúc mạng chung thời có tám vị Bồ Tát nương Thần Thông đi đến, bày nơi đi đến ấy. Liền ở cõi đó, tự nhiên hóa sinh trong mọi loại hoa hoa báu đủ màu sắc.

Nếu có Nhân này sinh ở trên Trời, tuy sinh trong cõi Trời mà căn lành xưa kia cũng chẳng cùng tận, lại chẳng còn sinh vào các nẻo ác khác. Tuổi thọ ở trên cõi Trời chấm dứt, sanh trở lại Nhân Gian, hoặc làm vị Luân Vương, thống nhiếp bốn châu, uy đức tự tại, khuyến hoá vô lượng trăm ngàn hữu tình ở **mười Thiện Đạo** khiến họ tu tập.

Hoặc sanh vào nhà của Sát Đế Lợi, Bà La Môn, cư sĩ quý tộc... tài bảo rất nhiều tràn đầy kho chứa. Hình tướng đoan nghiêm, đông đủ quyến thuộc, thông minh, Trí Tuệ, mạnh cứng uy mãnh, có sức của thân to lớn (đại thân lực)

Nếu người nữ đó được nghe danh hiệu của Đức Dược Sư Như Lai, chí tâm thọ trì thì sau này chẳng còn thọ nhận thân nữ.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Khi Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai được Bồ Đề thời do sức của Bản Nguyện quán thấy các hữu tình gặp mọi bệnh khổ, bệnh của nhóm gầy ốm, sốt rét, khô đét, vàng da, nóng sốt... hoặc bị trúng Yểm Mỵ, Cổ Độc hoặc bị chết yểu, hoặc bị chết đột ngột. Muốn khiến cho bệnh khổ của nhóm đó tiêu trừ, viên mãn điều cầu nguyện. Thời Đức Thế Tôn ấy nhập vào Tam Ma Địa tên là

Diệt Trừ Nhất Thiết Chúng Sinh Khổ Não. Đã vào Định xong, ở trong nhục kế tuôn ra ánh sáng lớn, trong ánh sáng diễn nói **Đại Đà La Ni Chú** là:

"Nam mô bạc già phạt đế, tỳ sát xã cũ lỗ, bệ lưu ly bát lạt bà, hạt la xà dã, đát tha yết đa dã, a la hát đế, tam miểu tam bột đà dã

Đát điệt tha: Án, tỳ sát thệ, tỳ sát thệ, tỳ sát xã, tam một yết đế, toa ha"

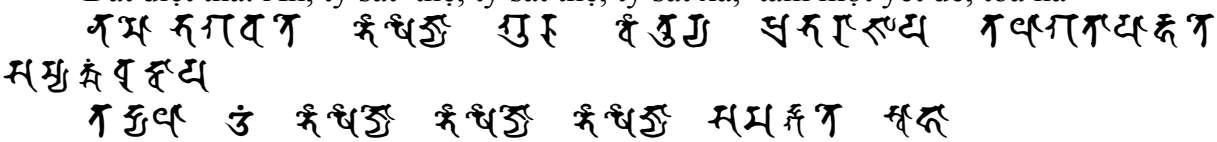

Namo bhagavate bhaiṣaijya-guru-vaiḍurya-prabha-rājāya tathāgatāya arhate samyaksaṃbuddhāya

Tadyathā: Oṃ _ Bhaiṣaijye bhaiṣaijye bhaiṣaijya samudgate_ svāhā

Bấy giờ, trong ánh sáng nói Chú này xong thì đại địa chấn động, phóng ánh sáng lớn, tất cả bệnh khổ của chúng sinh đều được tiêu trừ, thọ nhận niềm vui an ổn.

Này Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu thấy người nam, người nữ có bệnh khổ thì nên nhất tâm vì người bệnh ấy súc miệng sạch sẽ. Hoặc thức ăn, hoặc thuốc men, hoặc nước không có trùng... chú vào 108 biến rồi cho người ấy ăn uống thì hết thảy bệnh khổ thảy đều tiêu trừ.

Nếu có mong cầu, chỉ dùng tâm niệm tụng đều được như ý, không có bệnh, sống lâu, sau khi chết được sinh về Thế Giới ấy, được Bất Thoái Chuyển, cho đến Bồ Đề.

Chính vì thế cho nên, Mạn Thù Thất Lợi ! Nếu có người nam, người nữ đối với Đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai, nên chí tâm ân trọng, cung kính, cúng dường, thường trì Chú này, đừng để quên mất.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch được nghe hết thảy danh hiệu của bảy Đức Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác như trên. Nghe xong, tụng trì, sáng sớm nhai nhấm Xỉ Mộc, tắm rửa, súc miệng sạch sẽ, đem các hương hoa, hương bột, hương đốt, hương xoa bôi, tấu các kỹ nhạc cúng dường hình tượng. Đối với Kinh Điển này, hoặc tự mình viết, hoặc dạy người viết, một lòng thọ trì, lắng nghe nghĩa ấy. Đối với vị Pháp Sư ấy cần phải cúng dường, tất cả hết thảy vật dụng của thân này thảy đều đem cho đừng để thiếu thốn. Như vậy liền được chư Phật hộ niệm, đầy đủ mọi nguyện cầu, cho đến Bồ Đề".

Bấy giờ Mạn Thù Thất Lợi Đồng Tử bạch Phật rằng:"Thế Tôn ! Con ở thời Mạt Pháp, thề dùng mọi loại phương tiện khiến cho các kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch...được nghe danh hiệu của bảy Đức Phật cho đến trong giấc ngủ cũng dùng tên của Phật, khiến cho họ giác ngộ.

Thế Tôn! Nếu đối với Kinh này, thọ trì, đọc tụng,. Hoặc lại vì người khác diễn nói mở bày. Hoặc tự mình viết, hoặc dạy người viết, cung kính tôn trọng. Đem mọi loại hoa, hương, hương xoa bôi, hương bột, hương đốt, vòng hoa, Anh Lạc, phan, lọng, kỹ nhạc.. để làm cúng dường. Dùng tơ lụa ngũ sắc làm cái túi bao Kinh lại, rồi an trí tại cái toà cao ở chỗ đã được rưới quét sạch sẽ. Khi ấy bốn vị Đại Thiên Vương và quyến thuộc của họ cùng với vô lượng trăm ngàn Thiên Chúng đều đến chỗ đó cúng dường thủ hộ.

Thế Tôn! Nếu nơi chốn có Kinh báu này lưu hành với có người thọ trì. Dùng Công Đức Bản Nguyện của bảy Đức Phật Như Lai ấy với nghe sức uy thần của danh hiệu. Nên biết chốn đó không có nạn chết đột ngột cũng lại chẳng bị các Quỷ Thần ác cướp đoạt tinh khí. Giả sử đã bị cướp đoạt cũng được hoàn lại như cũ, thân tâm an vui"

Đức Phật bảo Mạn Thù Thất Lợi:" Như vậy! Như vậy! Như ông đã nói.

Này Mạn Thù Thất Lợi! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch muốn cúng dường bảy Đức Như Lai ấy thì trước tiên nên tạo hình tượng của bảy Đức Phật, an trên Toà thượng diệu ở chỗ trong sạch rồi rải hoa, đốt hương, dùng các phướng phan trang nghiêm chỗ ấy. Bảy ngày bảy đêm thọ Trai Giới, ăn thức ăn trong sạch, tắm rửa thân thể, mặc áo mới sạch, tâm không có cấu trược cũng không có giận hại. Đối với các hữu tình thường khởi tâm lợi lạc, Từ Bi Hỷ Xả, Bình Đẳng. Tấu nhạc, đàn ca, khen ngợi, nhiễu quanh tượng Phật theo bên phải. Niệm hết thảy Bản Nguyện của Đức Như Lai ấy, đọc tụng Kinh này, suy tư ý nghĩa, diễn nói mở bày thì tuỳ theo ước nguyện. Cầu sống lâu được sống lâu, cầu giàu có được giàu có, cầu quan vị được quan vị, cầu con trai con gái được con trai con gái, tất cả đều vừa ý

Nếu lại có người chợt bị mộng ác, thấy các tướng ác, hoặc chim quái đến tụ tập, hoặc ở nhà hiện ra trăm điều quái dị... Nếu người này đem mọi loại vật dụng thượng diệu cung kính cúng dường chư Phật ấy thì mộng ác, tướng ác, các việc chẳng tốt lành thảy đều ẩn mất, chẳng thể gây tai vạ.

Hoặc có sự sợ hãi về nước, lửa, đao, chất độc, bị treo ở nơi cao ngất, lời đi nguy hiểm, voi ác, sư tử, cọp, sói, gấu heo, gấu chó, rắn, bọ cạp, rít... Nếy hay chí tâm nhớ nghĩ Đức Phật ấy, cung kính cúng dường thời tất cả sự sợ hãi đều được giải thoát.

Nếu bị nước khác xâm lấn quấy nhiễu, trộm cướp, phản loạn... Nghĩ nhớ cung kính Đức Như Lai ấy thì hết thảy oán địch thảy đều lui tan.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi! Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, cho đến trọn đời chẳng phụng thờ hàng Trời khác. Chỉ nên một lòng quy y Phật Pháp Tăng, thọ trì Cấm Giới, hoặc năm Giới, mười Giới, 24 Giới của Bồ Tát, 250 Giới của Bật Sô, 500 Giới của Bật Sô Ni. Ở trong các Giới, hoặc có hủy phạm, sợ bị đọa vào nẻo ác. Nếu hay chuyên niệm danh hiệu của Đức Phật ấy, cung kính cúng dường thì quyết định chẳng bị sinh trong ba nẻo ác.

Hoặc có người nữ ngay lúc sinh sản chịu sự cực khổ. Nếu hay chí tâm xưng tên, lễ tán, cung kính cúng dường bảy Đức Phật Như Lai ấy thì mọi khổ đều trừ. Đứa con được sinh ra có dung mạo đoan chính, người nhìn thấy đều vui vẻ, lợi căn, thông minh, ít bệnh, an ổn, không có bị Phi Nhân cướp đoạt tinh khí".

Bấy giờ đức Thế Tôn bảo **A Nan** (Ānanda) rằng:" Như Ta khen ngợi hết thảy danh hiệu, Công Đức của bảy Đức Thế Như Lai ấy. Đây là cảnh giới thâm sâu của chư Phật, khó thể hiểu thấu. Ông đừng sinh nghi ngờ "

A Nan bạch rằng:" Thế Tôn! Con đối với nghĩa sâu xa của Khế Kinh do Đức Như Lai đã nói, chẳng sinh nghi hoặc. Tại sao thế ? Vì Nghiệp thuộc thân, miệng, ý của tất cả Như Lai đều không có hư dối.

Thế Tôn! Mặt trời, mặt trăng này có thể khiến cho rơi xuống. Núi vua Diệu Cao (Sumeru) có thể khiến cho nghiêng động, nhưng lời của chư Phật đã nói, rốt ráo không có sai khác.

Thế Tôn! Nhưng có chúng sanh chẳng đủ Tín Căn, nghe nói cảnh giới thâm sâu của chư Phật, khởi suy nghĩ này: ***"Làm sao chỉ niệm danh hiệu của bảy Đức Phật liền được chừng ấy Công Đức thắng lợi?".*** Do đây chẳng tin, liền sinh phỉ báng, kẻ ấy ở trong đêm dài mất lợi lạc lớn, bị đoạ lạc trong các nẻo ác"

Đức Phật bảo A Nan:" Các hữu tình ấy nếu tai được nghe danh hiệu của chư Phật mà bị đọa vào nẻo ác thì không có chuyện đó.Chỉ trừ Định Nghiệp thời chẳng thể chuyển được.

Này A-Nan! Đây là cảnh giới thâm sâu của chư Phật, khó thể tin hiểu. Ông hay tin nhận, nên biết đều là uy lực của Như Lai.

Này A Nan! Tất cả hàng Thanh Văn với Độc Giác đều chẳng thể biết, chỉ trừ hàng **Nhất Sinh Bổ Xứ** Bồ Tát.

Này A Nan! Thân người khó được, ở trong Tam Bảo tin kính tôn trọng cũng khó có thể được. Được nghe danh hiệu của bảy Đức Phật Như Lai còn khó hơn điều đó.

Này A Nan! Vô lượng Hạnh Bồ Tát, vô lượng phương tiện khéo léo, vô lượng Nguyện rộng lớn của các Như Lai ấy. Hạnh Nguyện, phương tiện khéo léo như vậy, Ta nếu một kiếp hoặc hơn một kiếp, nói chẳng thể hết".

Bấy giờ trong Chúng có vị Bồ Tát Ma Ha Tát tên là **Cứu Thoát**, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, quỳ gối phải sát đất, chắp tay hướng về Đức Phật bạch rằng:" Thế Tôn ! Ở đời Mạt Thế sau này, lúc Tượng Pháp chuyển, nếu có các chúng sanh bị các bệnh khổ dày vò, thân hình gầy ốm, chẳng thể ăn uống, miệng cổ khô ráo, mắt nhìn đều mờ tối, tướng chết hiện trước mặt, cha mẹ, thân thuộc, bạn bè, Tri Thức vây quanh khóc lóc. Thân nằm tại chỗ của mình, thấy Sứ của Diêm Ma Pháp Vương (Yama-dharma-rāja-ceṭa) dẫn Thần Thức ấy, đến chỗ của vua Diêm Ma. Xong các hữu tình có vị Thần **Câu Sinh**, tùy theo người ấy đã làm nghiệp Thiện Ác thảy đều biên chép đủ, rồi trao cho vị vuia ấy. Vua liền y theo Pháp hỏi việc người ấy đã làm, tùy theo tội phước mà phân xử.

Lúc đó thân thuộc tri thức của người bệnh, nếu hay vì người ấy, quy y chư Phật, dùng mọi thứ trang nghiêm, như Pháp cúng dường thì Thần Thức của kẻ ấy hoặc trải qua 7 ngày, hoặc 14 ngày, cho đến 49 ngày... như từ mộng tỉnh dậy, phục hồi tinh thần của mình, đều tự nhớ biết quả báo đã được của nghiệp Thiện, Bất Thiện. Do tự mình chứng thấy nghiệp báo chẳng hư dối cho đến bị mất mạng cũng chẳng tạo ác nữa. Chính vì thế cho nên kẻ trai lành, người nữ thiện có lòng tin trong sạch đều nên thọ trì danh hiệu của bảy Đức Phật, tuỳ theo sức làm được mà cung kính cúng dường".

Khi ấy Cụ Thọ **A Nan** hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng:"Thiện Nam Tử! Cung kính cúng dường bảy Đức Như Lai ấy thì Pháp đó như thế nào ?"

Cứu Thoát Bồ Tát nói:" Đại Đức! Nếu có người bệnh với bị tai ách khác, muốn khiến cho thoát khỏi, nên vì người ấy, bảy ngày bảy đêm giữ tám Trai Giới. Nên đem thức ăn uống với vật dụng khác, tuỳ theo sức mà cúng Phật với Tăng, ngày đêm sáu thời cung kính lễ bái bảy Đức Phật Như Lai ấy, đọc tụng Kinh này 49 biến, thắp 49 ngọn đèn, làm bảy pho hình tượng của Đức Như Lai ấy, trước mỗi một Tượng đều để bảy ngọn đèn, bảy ngọn đèn ấy có dạng tròn như bánh xe, cho đến 49 đêm, ánh sáng chẳng dứt, làm 49 cành Phan đủ màu, mỗi cái dài 49 xích (49/3m), thả 49 loài chúng sinh. Như vậy liền hay lìa tai ách nạn, chẳng bị các tai vạ Quỷ ác bắt giữ.

Đại Đức A Nan! Đây là Pháp thức **cúng dường Như Lai**

Nếu có người ở trong bảy Đức Phật này, tuỳ chọn một Đức Phật rồi xưng tên, cúng dường đều được vô lượng công đức như vậy, viên mãn điều nguyện cầu, huống chi là hay cúng dường đầy đủ.

Lại nữa, Đại Đức A Nan! Nếu hàng **Sát Đế Lợi Quán Đỉnh Vương**, lúc có tai nạn xảy ra, nghĩa là chúng dân bị nạn bệnh dịch, nạn nước khác xâm bức, nạn phản nghịch ngay trong nước, nạn Tinh Tú biến ra nhiều điềm quái dị, nạn Nhật Thực Nguyệt Thực, nạn mưa gió chẳng đúng thời, nạn quá thời tiết không mưa. Vị Sát Đế Lợi Quán Đỉnh Vương ấy lúc đó nên đối với tất cả hữu tình, khởi tâm Từ Bi, phóng đại ân xá, tha cho chúng sinh bị giam cầm ở chỗ u tối khổ não, như Pháp Thức lúc trước, cúng dường chư Phật.

Do căn lành này với sức Bản Nguyện của Đức Như Lai ấy khiến cho quốc giới của vị vua ấy liền được an ổn, mưa gió đúng thời, lúa mạ được mùa. Trong nước,

chúng sinh không có bệnh được an vui, tất cả tướng ác thảy đều ẩn mất. Vị Sát Đế Lợi Quán Đỉnh Vương ấy đều được tăng thêm lợi ích, sống lâu, sắc đẹp, mạnh khỏe, không có bệnh, được tự tại "

Đại Đức A Nan! Nếu Đế Hậu, Phi Chủ, Trữ Quân, Vương Tử, Đại Thần, Phụ Tướng, Trung Cung Nữ, trăm quan, người dân bị bệnh gây khổ với ách nạn khác...cũng nên kính làm hình tượng của bảy Đức Phật, đọc tụng Kinh này, thắp đèn, làm Phan, thả các sinh mệnh, chí thành cúng dường, rải hoa liền được tiêu trừ bệnh khổ, thoát khỏi mọi nạn"

Bấy giờ, Cụ Thọ A Nan hỏi Cứu Thoát Bồ Tát rằng:"Thiện Nam Tử! Vì sao mạng sống đã hết mà có thể tăng thêm ích lợi ?"

Cứu Thoát Bồ Tát nói:" Đại Đức! Ngài há chẳng nghe Đức Như Lai nói có chín cách chết đột ngột sao? Do đó Đức Thế Tôn nói Chú, thuốc tuỳ theo việc mà cứu chữa, thắp đèn, làm Phan tu các nghiệp Phước. Do tu Phước cho nên được kéo dài thọ mạng"

_A Nan hỏi rằng:"Thế nào là chín cách chết đột ngột ?"

Cứu Thoát Bồ Tát nói:

_Thứ nhất là: Có các hữu tình bị bệnh tuy nhẹ nhưng không có Y Dược với người chăm sóc bệnh, giả sử có gặp người làm thuốc chẳng trao cho thuốc ấy, thật chẳng chẳng đáng chết mà liền chết đột ngột. Lại tin Thầy của yêu nghiệt, Ngoại Đạo, Tà Ma trong thế gian, vọng nói hoạ phước, liền sinh sợ hãi. Tâm chẳng tự chính, bói hỏi tốt xấu, giết các chúng sinh, cầu Thần giải tấu, hô gọi các Võng Lượng, thỉnh xin Phước, cầu ban cho sự ham muốn (ân dục), cầu sống lâu.., cuối cùng chẳng thể được. Ngu mê, kiến thức không đúng (đảo kiến) liền khiến bị chết đột ngột, vào ở Địa Ngục không có kỳ ra.

Thứ hai là bị giết chết bởi Vương Pháp

Thứ ba là: đi săn bắn, vui chơi, ham dâm thích rượu, phóng dật không có độ nên chết đột ngột vì bị Phi Nhân cướp đoạt tinh khí

Thứ tư là: chết đột ngột vì bị lửa thiêu đốt.

Thứ năm là: chết đột ngột vì bị nước cuốn chìm.

Thứ sáu là: chết đột ngột vì bị mọi loại thú ác ăn nuốt

Thứ bảy là: chết đột ngột vì bị rơi từ vách núi

Thứ tám là: chết đột ngột vì bị thuốc độc, Yểm Đảo, Chú Trớ, Khởi Thi Quỷ...gây hại

Thứ chín là: bị đói khát vây khốn, chẳng được ăn uống mà liền chết đột ngột

Đây là Đức Như Lai lược nói chết đột ngột có chín loại này. Ngoài ra còn có vô lượng các cách chết đột ngột, khó thể nói đủ ".

Lại nữa, A Nan! Vua Diêm Ma (Yama-rāja) có sổ sách ghi chép hết thảy danh tịch trong thế gian. Nếu các hữu tình bất hiếu, ngũ nghịch, hủy nhục Tam bảo, hoại phép vua quan, phá hoại giới cấm... thì Diêm Ma Pháp Vương (Yama-dharma-rāja) tùy theo tội nặng nhẹ, khảo xét mà trị phạt. Chính vì thế cho nên nay Ta khuyên các hữu tình thắp đèn, làm phan, phóng sanh, tu phước để vượt qua khỏi khổ ách, chẳng còn gặp mọi nạn"

Lúc đó trong Chúng có mười hai vị Đại Tướng Dược Xoa đều ngồi ngay trong Hội, tên các vị ấy là: Đại Tướng **Cung Tỳ La** (Kumbhīra), Đại Tướng **Bạt Chiết La** (Vajra), Đại Tướng **Mê Xí La** (Mihira), Đại Tướng **Át Nễ La** (Andira), Đại Tướng

Mạt Nễ La (Majira), Đại Tướng **Sa Nể La** (Śandira), Đại Tướng **Nhân Đà La** (Indra), Đại Tướng **Ba Di La** (Pajra), Đại Tướng **Bạc Hô La** (Makura), Đại Tướng **Chân Đạt La** (Siṇḍura), Đại Tướng **Chu Đỗ La** (Catura), Đại Tướng **Tỳ Yết La** (Vikarala).

Mười hai vị Đại Tướng Dược Xoa này, mỗi một vị đều có bảy ngàn Dược Xoa dùng làm quyến thuộc, cùng lúc cất tiếng bạch với Đức Phật rằng:" Thế Tôn ! Nay chúng con nương vào uy lực của Đức Phật, được nghe danh hiệu của bảy Đức Phật Như Lai nên chẳng còn sợ hãi nẻo ác nữa. Tướng Soái chúng con đều đồng một lòng, cho đến hết đời quy y Phật Pháp Tăng, thề sẽ gánh vác tất cả hữu tình để làm các việc nghĩa lợi, nhiêu ích, an vui. Tùy theo những chỗ nào, thành, ấp, làng xóm,Không Nhàn, trong rừng ... Nếu có Kinh này lưu bố, đọc tụng hoặc lại có người thọ trì danh hiệu của bảy Đức Phật, cung kính cúng dường thì quyến thuộc của chúng con đều hộ vệ người đó, đều khiến cho thoát khỏi mọi nạn. Hết thảy nguyện cầu đều khiến cho đầy đủ. Hoặc có tật ách, cầu vượt thoát cũng nên đọc tụng Kinh này, dùng sợi tơ năm màu kết danh tự của con. Được như nguyện xong, sau đó mở gút kết"

Bấy giờ Đức Thế Tôn khen các Đại Tướng Dược Xoa rằng:"Lành thay! Lành thay Đại Dược Xoa Tướng! Các ông nhớ báo ân đức của bảy Đức Phật Như Lai thường nên như vậy làm lợi ích an vui cho tất cả hữu tình"

Khi ấy trong Hội có nhiều Thiên Chúng có Trí Tuệ yếu kém, suy nghĩ như vầy:"Làm sao mà cách đây hơn Hằng Hà sa các Thế Giới Phật chỉ tạm nghe tên của Như Lai hiện tại liền được vô biên Công Đức thù thắng?".

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai biết tâm niệm của các Thiên Chúng, liền nhập vào **Cảnh Triệu Nhất Thiết Như Lai Thậm Thâm Diệu Định**. Vừa vào Định xong, tất cả ba ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động theo sáu cách, tuôn mưa hoa màu nhiệm của cõi Trời với hương bột của cõi Trời.

Bảy Đức Như Lai ấy thấy tướng đó xong, đều từ nơi nước của mình đi đến Thế Giới **Sách Ha** (Saha-loka-dhātu) cùng với Đức Thích Ca Như Lai thăm hỏi lẫn nhau.

Thời Đức Phật Thế Tôn do sức Bản Nguyện của đời trước nên mỗi mỗi đều từ trên Tòa Sư Tử được trang nghiêm bằng vật báu của cõi Trời, tùy theo chỗ mà ngồi yên. Các chúng Bồ Tát, tám Bộ Trời Rồng, Người, Phi Nhân, quốc vương, vương tử, Trung Cung Phi Hậu và các đại thần, Bà La Môn, Trưởng Giả, Cư Sĩ trước sau vây quanh để nghe nói Pháp. Khi các Thiên Chúng thấy Đức Như Lai ấy đều đã vân tập, sinh hiếm có lớn, liền trừ nghi hoặc

Thời các Đại Chúng khen:"***Thật chưa từng có ?***" rồi đồng thanh khen rằng:"Lành thay! Lành thay! Đức Thích Ca Như Lai làm lợi ích cho chúng để trừ niệm nghi ngờ, khiến Như Lai ấy đều đến nơi này"

Lúc đó, các Đại Chúng đều tùy theo sức của mình, đem hương hoa màu nhiệm và mọi Anh Lạc, kỹ nhạc của chư Thiên cúng dường Đức Như Lai, nhiễu quanh theo bên phải bảy vòng, chắp tay, lễ kính, khen rằng:" Thật hiếm có ! Thật hiếm có ! Cảnh giới thâm sâu của chư Phật Như Lai chẳng thể nghĩ bàn. Do sức Nguyện, phương tiện khéo léo trước kia mà cùng hiện ra tướng khác lạ như vậy"

Khi ấy Đại Chúng mỗi mỗi đều phát Nguyện *:"Nguyện cho các chúng sinh đều được **Như Lai Thắng Định** như vậy"*

Lúc đó Mạn Thù Thất Lợi liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay cung kính, nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, lễ hai bàn chân của Đức Phật rồi bạch rằng:"Thế Tôn! Lành thay! Lành thay! Sức Định của Như Lai chẳng thể nghĩ bàn. Do sức Bản Nguyện, phương tiện khéo léo thành tựu chúng sinh. Nguyện xin vì con nói **Đại Lực Thần Chú** hay khiến cho chúng sinh Phước mỏng đời sau bị bệnh não ràng buộc, hết thảy ách nạn

về mặt trời, mặt trăng, Tinh Tú, bệnh dịch, oán ác với đi đường nguy hiểm gặp các điều đáng sợ... để làm nơi nương tựa khiến cho được an ổn. Các chúng sinh ấy đối với Thần Chú này, hoặc tự mình viết, hoặc dạy người viết, thọ trì, đọc tụng, rộng vì người khác nói thì thường được chư Phật hộ niệm. Đức Phật tự hiện thân khiến cho Nguyện đầy đủ, chẳng bị đọa vào nẻo ác, cũng không có chết đột ngột".

Thời các Như lai khen Mạn Thù Thất Lợi rằng:"Lành thay! Lành thay! Sức uy thần của chúng ta như vậy khiến cho ông khuyến thỉnh, thương xót chúng sinh lìa các khổ nạn mà nói Thần Chú. Ông hãy lắng nghe ! Hãy khéo suy nghĩ ! Ta sẽ vì ông mà nói.

Này Mạn Thù thất Lợi! Có Đại Thần Chú tên là **Như Lai Định Lực Lưu Ly Quang**. Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện viết chép, đọc tụng, cung kính cúng dường, đối với các Hàm Thức khởi Tâm Đại Bi thời hết thảy nguyện cầu đều được đầy đủ. Chư Phật hiện thân để hộ niệm, lìa chướng não, sẽ sinh vào cõi Phật".

Thời bảy Đức Như Lai dùng một âm thanh, liền nói Chú là:

"Đát điệt tha: Cụ mê cụ mê, khánh ni mê, nị hứ, mạt để mạt để, cấp đa đát tha yết đa, tam ma địa, át để sắt sỉ đế, át đế, mạt đế, ba lệ ba bả, du đãn nễ, tát bà ba bả, na thế giả, bột thê, bột đồ xướng đáp mê, ổ mê, củ mê, phất đạc khí đát la, bát lý du đãn nễ, đàm mê, nật đàm mê, mê lỗ mê lỗ, mê lư thi khiết lệ, tát bà ca la, mật lật đổ, ni bà lại nễ, bột đề, tô bột thê, phật đà, át đề sắt sá nê na, hạt lạc xoa, đổ mê, tát bà đề bà, tam mê, át tam mê, tam mạn noa, Hán lan đổ, mê, tát bà phật đà, bồ đề tát đỏa, thiêm mê thiêm mê, bát lạt thiêm mê mạn đổ, mê, tát bà y để, ổ ba đạt bà, tát bà tỳ hà đại dã, tát bà tát đỏa nan giả, phủ lan nê, phủ lan nê, phủ lan dã mê, tát bà a xá, bệ lưu ly dã, bát lợi để bà tế, tát bà ba bả, trước dương yết lệ, toa ha".

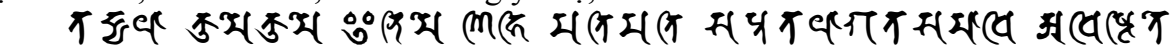

Tadyathā: kume kume _inime ṇihi _ mati mati_ sapta-tathāgata-samādhi adhiṣṭhite

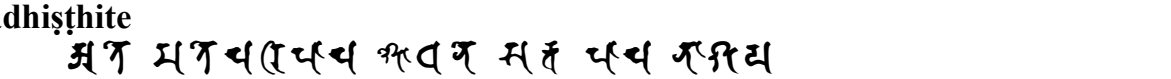

Ate mate paripāpa śodhane_ sarva pāpa nāśaya

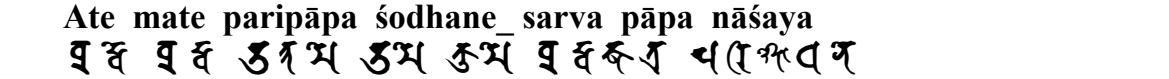

Buddhe buddha-uttame ume kume buddha-kṣatra pariśodhane

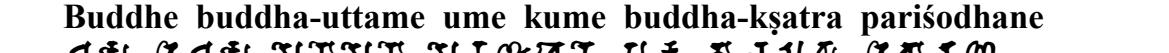

Dharme nidharme mero mero meruśikhare _ sarva kāla-mṛtyu nivāraṇi

Buddhiṣu buddhe buddha- adhiṣṭhanena rakṣa tume

Sarva devā same asame _ saman-vā-harantu me

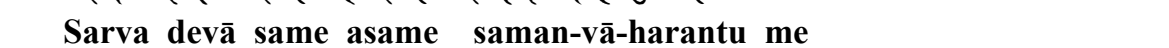

Sarva buddha bodhi-satva śame śame praśamyantu me

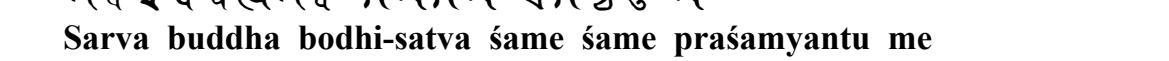

Sarva ītī upadhāva

Sarva vyādhana sarva satvānāṃca pūraṇe pūraṇe pūraya me

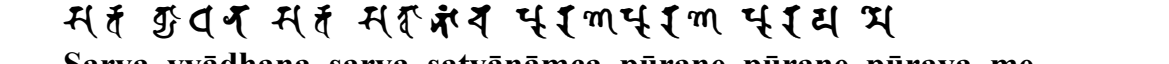

Sarva āśā vaiḍurya-prabhāse

Sarva pāpa kṣayaṃ-kare _ svāhā

Khi bảy Đức Phật nói Chú này thời ánh sáng chiếu khắp, đại địa chấn động, mọi loại Thần Biến đều hiện ra cùng một lúc. Thời các Đại Chúng thấy việc này xong, mỗi mỗi đều tùy theo sức, đem hoa thơm, hương xoa bôi, hương bột của cõi Trời, dâng lên Đức Phật ấy, đều cùng xướng lên: "***Lành thay!",*** rồi nhiễu quanh theo bên phải bảy vòng.

Đức Phật Thế Tôn ấy đồng thanh xướng lên rằng:"Các ông ! Tất cả Đại Chúng Trời Người nên biết như vậy. Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện, hoặc vua, vương tử, phi hậu, đại thần, quan lại, lê dân... nếu đối với Chú này mà thọ trì, đọc tụng, lắng nghe, diễn nói. Đem hương hoa màu nhiệm cúng dường quyển Kinh, mặc áo sạch mới, ở nơi thanh tịnh, giữ gìn tám Trai Giới. Đối với các Hàm Thức thường sanh lòng thương xót, cúng dường như vậy được vô lượng Phước.

Hoặc lại có người có điều cầu nguyện, cần phải làm hình tượng của bảy Đức Phật này, đặt ở chỗ sạch sẽ. Đem các hương hoa, treo lụa màu, phan, lọng, thức ăn uống thượng diệu với các kỹ nhạc để làm cúng dường kèm cúng dường Bồ Tát, chư Thiên. Ở trước tượng Phật ngồi ngay thẳng tụng Chú, ở trong bảy ngày giữ gìn tám Trai Giới, tụng đủ một ngàn lẻ tám biến (1008) thì các Đức Như Lai với các Bồ Tát ấy thảy đều hộ niệm. Chấp Kim Cương Bồ Tát và các hàng Thích, Phạm, bốn vị Thiên Vương... cũng đến hộ vệ người này, hết thảy năm tội Vô Gián và tất cả nghiệp chướng thảy đều tiêu diệt, không có bệnh, sống lâu, cũng không bị chết đột ngột với các bệnh dịch. Trộm cướp ở nơi khác muốn đến xâm lăng, đấu tranh, chiến trận, kiện cáo, thù hằn, thiếu ăn, hạn hán.... những việc đáng sợ như vậy , tất cả đều trừ hết, cùng nhau khởi tâm hiền lành giống như cha mẹ. Hết thảy nguyện cầu không có gì chẳng vừa ý.

Bấy giờ **Chấp Kim Cương Bồ Tát** (Vajra-dhāra-bodhisatva), **Thích** (Indra), Phạm (**Brahma**), **bốn vị Thiên Vương** (Caturdeva-rāja), từ chỗ ngồi đứng dậy, chắp tay cung kính, lễ bàn chân của Đức **Phật Thích Ca Mâu Ni** (Śākyamuṇi-buddha) rồi bạch rằng:" Thế Tôn! Đại Chúng chúng con đều đã được nghe Bản Nguyện, Công Đức thù thắng của chư Phật với thấy chư Phật Từ Bi đến nơi này, khiến cho con với chúng sinh gần gũi nương theo cúng dường.

Thế Tôn! Nếu ở chốn nào có Kinh Điển này với tên, Đà La Ni Pháp của bảy Đức Phật lưu thông, cúng dường cho đến viết chép thì chúng con thảy đều nương theo uy lực của Đức Phật liền đến chốn ấy ủng hộ nơi ấy. Chẳng để cho quốc vương, đại thần, thành ấp, làng xóm, người nam, người nữ...bị mọi khổ với các bệnh tật gây não loạn, thường được an ổn, đầy đủ tiền của thức ăn. Tức là chúng con báo ân của chư Phật.

Thế Tôn! Chúng con gần gũi ở trước mặt Đức Phật, tự lập lời thề trọng yếu: ***"Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, nhớ nghĩ đến con, nên tụng Chú này".***

Liền nói Chú là:

"Đát điệt tha: Ác lâu, mạt lâu, đát la lâu, ma ma lâu, cụ sái, ha hô hề, mạt la mạt la mạt la, khẩn thọ sái, bố sái, toa ha".

Tadyathā: Aku maku taraku mamaku kure _ ha ho he_ mara mara mara _ pucure pure _ svāhā

Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện có niềm tin trong sạch, quốc vương, vương tử, đại thần, phụ tướng, trung cung cung nữ.... tụng tên của bảy Đức Phật với Thần Chú này, đọc tụng, viết chép, cung kính cúng dường thì ngay đời này đều được không có bệnh, sống lâu, lìa mọi khổ não, chẳng bị đọa trong ba nẻo ác, được Bất Thoái Chuyển, cho đến Bồ Đề, tùy ý thọ sinh về cõi nước của chư Phật ấy, thường thấy chư Phật, được Túc Mệnh Trí, Niệm, Định, Tổng Trì.....không có gì chẳng đầy đủ.

Nếu bị bệnh Quỷ, bệnh sốt rét.... nên viết Chú này cột buộc phía sau khuỷu tay. Nếu bệnh khỏi rồi thì để ở chỗ sạch sẽ".

Khi ấy Chấp Kim Cương Bồ Tát đi đến chỗ của bảy Đức Phật, nhiễu quanh theo bên phải ba vòng, đều duỗi thân lễ kính, rồi bạch rằng:"Thế Tôn! Nguyện xin Từ Bi hộ niệm cho con. Nay con vì muốn lợi ích cho người nam, người nữ ở đời vị lai gìn giữ Kinh này. Con sẽ vì họ nói **Đà La Ni Chú**"

Thời bảy Đức Phật khen Chấp Kim Cương rằng:"Lành thay! Lành thay! Chấp Kim Cương! Ta gia hộ cho ông có thể nói Thần Chú để hộ giúp người trì Kinh ở đời vị lai, khiến cho không có mọi khổ não, được đầy đủ việc mong cầu ".

Thời Chấp Kim Cương Bồ Tát liền nói Chú là:

"Nam ma cấp đa nam, tam miệu tam phật đà nam.

Nam ma tát bà bạt chiết la đạt la nam

Đát điệt tha: Án, bạt chiết sái, bạt chiết sái, mạc ha bạt chiết sái, bạt chiết la ba xả, đà lại nễ, tam ma tam ma, tam mạn đa, a bát lại để hát đa, bạt chiết sái, thiêm ma thiêm ma, bát la thiêm mạn đổ mê, tát bà tỳ a đại dã, củ lỗ củ lỗ, tát bà yết ma, a phạt lại noa nễ xoa dã, tam ma dã, mạt nô tam mạt la, bộ già bạn bạt chiết la ba nễ, tát bà xá mê bát lý bô lại dã, toa ha".

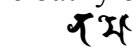

Namo saptānāṃ-samyaksaṃbuddha

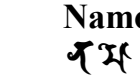

Namo sarva vajra-dhārāṇāṃ

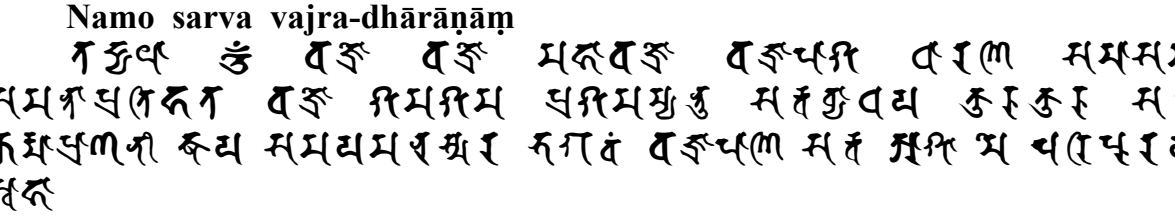

Tadyathā: Oṃ_ vajre vajre mahā-vajre _ vajra-pāśa-dhāraṇi _ sama asama samanta apratihata vajre_ śama śama praśamamyantu _ sarva vyādhaya kuru kuru_ sarva karma aprāṇanī kṣaya samayam-anusmara _ bhagavaṃ vajra-pāṇi _ sarva āśā me paripūraya _ svāhā

Thế Tôn! Nếu lại có người trì tên của bảy Đức Phật, nhớ nghĩ Bản Nguyện, Công Đức của Đức Phật ấy kèm trì Chú này, đọc tụng, diễn nói thời con khiến cho ước nguyện của người ấy được đầy đủ, không có chỗ thiếu thốn.

Nếu muốn thấy con để hỏi việc Thiện Ác, cần phải viết chép Kinh này, làm hình tượng của bảy Đức Phật và tượng của Chấp Kim Cương Bồ Tát đều an Xá Lợi của Phật trong thân tượng, ở trước mặt tượng này làm mọi loại cúng dường như trên đã nói; lễ bái, nhiễu quanh. Đối với chúng sinh xứ, khởi Tâm Từ Bi, thọ nhận tám Trai Giới, mỗi ngày chia làm ba thời, tắm gội sạch sẽ, ba thời mặc áo riêng, từ ngày mồng tám của kỳ Bạch Nguyệt cho đến ngày mười lăm, mỗi ngày tụng Chú 108 biến, tâm không có tán loạn thời con ở trong giấc mộng liền tự hiện thân nói chuyện với người đó, tùy theo việc mong cầu đều khiến cho đầy đủ".

Thời trong Đại Hội có các Bồ Tát thảy đều xướng lên rằng:"Lành thay! Lành thay Chấp Kim Cương! Đà La Ni chẳng thể nghĩ bàn, thật là khéo nói"

Lúc đó bảy Đức Như Lai nói lời như vầy:"Chúng ta hộ giúp Thần Chú mà ông đã nói, vì muốn nhiêu ích cho tất cả chúng sanh đều được an vui, đầy đủ việc cầu nguyện, chẳng để cho Chú này ẩn mất nơi đời"

Bấy giờ bảy Đức Phật bảo với các Bồ Tát, Thích, Phạm, bốn vi Thiên Vương rằng:"Nay Ta nay đem Thần Chú này giao phó cho các ông kèm với quyển Kinh này ở đời vị lai sau 500 năm, khi Pháp sắp diệt thời các ông nên hộ trì Kinh này. Uy lực của Kinh này lợi ích rất nhiều, hay trừ mọi tội, nguyện lành đều vừa ý. Đừng đối với chúng sinh Phước mỏng, phỉ báng Chính Pháp, chế diễu Hiền Thánh mà trao cho Kinh này, khiến cho Chính Pháp mau diệt.

Khi ấy, Bảy Đức Phật Thế Tôn ở phương Đông thấy Đại Chúng này đã làm xong việc cần làm, cơ duyên đã đầy đủ, không còn tâm nghi ngờ nên đều quay trở lại cõi nước của mình, ở trên tòa ấy đột nhiên chẳng hiện.

Bấy giờ Cụ Thọ **A Nan Đà** liền từ chỗ ngồi đứng dậy, lạy hai bàn chân của Đức Phật, quỳ gối phải sát đất, chắp tay cung kính rồi bạch Phật rằng:"Thế Tôn! Nên dùng tên gì gọi Kinh này? Chúng con thọ trì như thế nào?"

Đức Phật bảo:"Này A Nan Đà! Kinh này có tên gọi là **Thất Phật Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác Bản Nguyện Công Đức Thù Thắng Trang Nghiêm**, cũng có tên là **Mạn Thù Thất Lợi Sở Vấn**, cũng có tên là **Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Bản Nguyện Công Đức**, cũng có tên là **Chấp Kim Cương Bồ Tát Phát Nguyện Yếu Kỳ**, cũng có tên là **Tịnh Trừ Nhất Thiết Nghiệp Chướng**, cũng có tên là **Sở Hữu Nguyện Cầu Giai Đắc Viên Mãn**, cũng có tên là **Thập Nhị Đại Tướng Phát Nguyện Hộ Trì**. Danh tự như vậy, ông nên phụng trì"

Khi Đức Bạc Già Phạm nói Kinh đó xong, thời các Đại Bồ Tát với chúng Thanh Văn, Trời (Deva), Rồng (Nāga), Dược Xoa (Yakṣa), Kiện Thát Bà (Gandharva), A Tô La (Asura),Yết Lộ Trà (Garuḍa), Khẩn Na La (Kiṃnara), Mạc Hô Lạc Già (Mahoraga), Người (Manuṣya), Phi Nhân (Amanuṣya), tất cả Đại Chúng.... nghe điều Đức Phật đã nói đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH BẢN NGUYỆN CÔNG ĐỨC
CỦA BẢY ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ LƯU LY QUANG
QUYỂN HẠ

Hiệu chỉnh xong một Bộ gồm hai quyển vào ngày 17/01/2012